

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST- HNGĐ ngày 08-01-2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1992.

- Bị đơn: Anh Nguyễn K TR, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Thôn X thị trấn S Th, huyện S Th, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn K TR.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn K TR thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Anh Nguyễn K TR và chị Phạm Thị H có 01 con chung tên: Nguyễn Kim H K, sinh ngày 05/8/2012.

Khi ly hôn các bên đương sự thỏa thuận:

+ Giao con chung cho chị Phạm Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và tự lập được.

+ Anh Nguyễn K TR không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn K TR có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản. Không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi cần thiết, vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

\* *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về án phí*: Áp dụng Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn K TR, mỗi người phải nộp 75.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm; tổng cộng là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Phạm Thị H nhận nộp thay toàn bộ tiền án phí cho anh Nguyễn K TR, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số: 0001165 ngày 05/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị H số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- Các đương sự;
  - TAND tỉnh Kon Tum;
  - VKS huyện Sa Thầy;
  - UBND xã Hiệp Hoà, huyện Hiệp Đức
- Tỉnh Quảng Nam  
(Ngày ĐKKH: 03/10/2011);
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum
  - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Đoàn Anh Phương***